

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án “Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Kim Bảng”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 về quản lý chất thải và phế liệu; số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: số 33/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 về việc ban hành quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam; số 51/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 quy định về quản lý dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Kết luận số 47-KL/HU ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Bảng về công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Kim Bảng;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Kim Bảng” (có Đề án chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Thủ trưởng các cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế & Hạ tầng, Văn hóa – Thông tin, Đài truyền thanh, Giáo dục & Đào tạo, Tư pháp, Công an huyện, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện và các

đoàn thể chính trị - xã hội huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên & Môi trường; (để báo cáo)
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Trần Sơn*  
**Lưu Trần Sơn**

## **ĐỀ ÁN**

### **PHÂN LOẠI RÁC THẢI SINH HOẠT TẠI NGUỒN, THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KIM BẢNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3701/QĐ-UBND ngày 06 / 7 /2021  
của Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng)*

## **PHẦN I. TỔNG QUAN**

### **I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Trong những năm gần đây, Kim Bảng đang trở thành điểm sáng trong thu hút các nhà đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân được cải thiện, cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ từ huyện đến cơ sở theo hướng đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp. Tuy nhiên, sự phát triển đó kéo theo vấn đề ô nhiễm môi trường cũng ngày càng trở nên bức xúc và được nhiều người quan tâm, đặc biệt là rác thải sinh hoạt. Theo số liệu thống kê, trên địa bàn toàn huyện mỗi ngày/đêm thải ra khoảng 35-40 tấn rác thải sinh hoạt. Rác thải gia tăng nhanh chóng về lượng, đa dạng về thành phần và chưa được phân loại tại nguồn, gây lãng phí tài nguyên, khó khăn cho công tác xử lý và ô nhiễm môi trường. Việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt đã và đang trở thành một trong những vấn đề phức tạp, bức xúc trên địa bàn toàn huyện.

Hiện nay, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện nói chung, công tác thu gom, phân loại rác thải ở các xã, các thị trấn nói riêng còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu do người dân chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác thu gom, phân loại rác thải, chưa biến nhận thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân thành những hành động cụ thể. Nhiều địa phương chưa có sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị trong việc chỉ đạo thực hiện công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt. Hệ thống cơ sở hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị và lực lượng tham gia công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chưa đồng bộ.

Từ những lý do trên, nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý, tái chế, tái sử dụng, giảm khối lượng phát sinh rác thải sinh hoạt và cải thiện môi trường sinh thái góp phần thực hiện xây dựng Kim Bảng thành thị xã trước năm 2025 theo hướng đô thị xanh, phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ, do vậy việc lập Đề án “phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Kim Bảng” là rất cần thiết.

### **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 17/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BTNMT ngày 25/10/2019 của Bộ Tài nguyên & môi trường về quản lý chất thải và phế liệu;

Nghị định 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050;

Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 12/6/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng với công tác quản lý thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh;

Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 22/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 27/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về ban hành “Quy định công tác tổ chức quản lý thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam”;

Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về quản lý dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/1/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành mức phát thải rác sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Kế hoạch số 2214/KH-UBND ngày 08/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị 15-CT/TU của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng với công tác quản lý thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh;

Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 08/01/2021 của Huyện ủy về nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cơ sở; bảo vệ môi trường bền vững đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 của UBND huyện thực hiện Nghị quyết 05-NQ/HU ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Huyện ủy về bảo vệ môi trường bền vững đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

### **III. MỤC TIÊU**

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là thay đổi thói quen và ý thức của cộng đồng trong việc phân loại và thải bỏ rác thải đúng quy định. Phấn đấu đến hết năm 2021 đạt tỷ lệ 100% các đô thị và khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện triển khai thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn phù hợp với công nghệ xử lý.

- Xây dựng được các phương thức phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn và xác định lộ trình triển khai thực hiện phân loại cho mỗi loại hình, đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Hoàn thiện hệ thống quản lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Giảm nguy cơ về ô nhiễm môi trường do việc chôn lấp rác thải sinh hoạt không đúng quy định. Tiết kiệm tài nguyên thông qua tái chế, tái sử dụng. Giảm chi phí ngân sách nhà nước cho hoạt động vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

- Là cơ sở để Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và triển khai nhiệm vụ phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn tại địa phương và các cơ quan đơn vị hàng năm.

### **IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Phạm vi: Thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện Kim Bảng.

- Đối tượng: Các hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư

- Thời gian: Trong năm 2021.

### **V. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

Trong Đề án này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Rác thải sinh hoạt là rác thải phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người.

- Phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn là hoạt động phân tách rác thải sinh hoạt thành 02 nhóm (gồm rác thải hữu cơ và rác thải vô cơ) tại nguồn phát sinh chất thải.

- Thu gom rác thải sinh hoạt là hoạt động tập hợp, lưu giữ tạm thời rác thải sinh hoạt phát sinh từ các chủ nguồn thải, các điểm tập kết, điểm thu gom tới địa điểm hoặc cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Vận chuyển rác thải sinh hoạt là quá trình chuyên chở chất thải từ nơi phát sinh, điểm tập kết đến nhà máy xử lý.

- Xử lý rác thải sinh hoạt là quá trình sử dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật để làm giảm, loại bỏ, cô lập, cách ly, thiêu đốt, tiêu hủy, chôn lấp rác thải và các yếu tố có hại trong rác thải.

- Nước rỉ rác là nước phát sinh từ độ ẩm của rác thải từ quá trình lưu giữ, phân hủy sinh học các chất hữu cơ có khả năng phân hủy sinh học và lượng nước từ bên

ngoài xâm nhập vào rác thải sinh hoạt trong quá trình lưu chứa, vận chuyển, xử lý (nếu có).

- Giá dịch vụ là số tiền mà các hộ gia đình, cá nhân phát sinh rác thải sinh hoạt chi trả cho HTX dịch vụ nông nghiệp để thực hiện công tác thu gom, xử lý rác thải hữu cơ sau phân loại.

## PHẦN II.

### THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÂN LOẠI, THU GOM, VẬN CHUYỀN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

#### I. THỰC TRẠNG PHÁT SINH CHẤT THẢI SINH HOẠT

Huyện Kim Bảng có 02 thị trấn và 16 xã. Quy mô dân số năm 2020 là 126.460 người và đến năm 2021 là 127.814 người.

Theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam: Mức phát thải rác sinh hoạt đối với các thị trấn là 0,49kg/người/ngày; các xã còn lại là 0,24kg/người/ngày; tương đương tổng lượng rác sinh hoạt năm 2020 trên địa bàn huyện Kim Bảng khoảng 12.094 tấn.

Theo số liệu báo cáo của phòng Tài nguyên & môi trường, tổng khối lượng rác thải sinh hoạt được bốc xúc, vận chuyển thực tế đến nhà máy xử lý năm 2020 là 13.683 tấn (vượt mức quy định 13,14%); Quý 1 năm 2021 là 3.916 tấn (vượt mức quy định 29,84%). Thực tế, còn một lượng lớn rác thải sinh hoạt tại nhiều địa phương chưa tập kết ra điểm trung chuyển để xử lý tại nhà máy mà thực hiện chôn lấp, đốt tại địa phương, không đúng quy trình, kỹ thuật gây ô nhiễm môi trường.

Rác thải sinh hoạt có lượng và thành phần đa dạng, có sự khác nhau phụ thuộc vào mức sống người dân và sự phát triển công nghiệp, thương mại của từng địa phương, trong đó rác thải hữu cơ (*rau, củ, quả, thức ăn thừa, lá cây, cỏ...*) chiếm khoảng 55-69%, rác thải vô cơ (*băng đĩa nhạc hỏng, cao su, ly cốc, bình thủy tinh vỡ, sành sứ, vật liệu xây dựng...*) chiếm khoảng 12-36%; rác có thể tái chế (*kim loại, nhựa, giấy, bìa carton...*) chiếm khoảng 7-16% và rác thải nguy hại (*pin, ác quy, bóng đèn tuýp, thuốc quá hạn...*) chiếm 1-1,7%.

#### II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC PHÂN LOẠI, THU GOM RÁC THẢI SINH HOẠT

Việc thu gom rác thải sinh hoạt từ hộ gia đình đến điểm tập kết tại các xã, thị trấn do các cá nhân trực tiếp đảm nhận. Riêng thị trấn Ba Sao do HTX dịch vụ nông nghiệp đảm nhận. Hiện nay có 07 xã (TT. Quế, Thi Sơn, Thanh Sơn, Ngọc Sơn, Đại Cương, Tượng Lĩnh, Thụy Lôi) thực hiện việc phương thức thu gom, tập kết rác thải sinh hoạt bằng xe đẩy tay giúp giảm đáng kể kinh phí bốc xúc phải chi trả cho đơn vị dịch vụ môi trường.

Thời gian qua, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội tổ chức các mô hình phân loại rác thải trên địa bàn một số xã trên địa bàn huyện. Qua hoạt

động của mô hình đã nâng cao ý thức của người dân về phân loại rác thải tại nguồn và thực hiện ủ rác hữu cơ thành phân hữu cơ để phục vụ sản xuất, góp phần làm giảm khối lượng rác thải ra môi trường, tận dụng được nguồn phân hữu cơ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên các mô hình chỉ dừng lại ở bước thí điểm, chưa triển khai được trên diện rộng. Sau khi dừng hỗ trợ tại các mô hình việc thực hiện phân loại rác, ủ phân hữu cơ được rất ít hộ dân duy trì thực hiện.

Thực hiện Đề án số 887/ĐA-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam - Đề án phân loại rác thải tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Phủ Lý; phường Hòa Mạc, Đồng Văn thị xã Duy Tiên và các thị trấn giai đoạn 2020-2022, UBND huyện có Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 22/6/2020 triển khai phân loại rác thải tại thị trấn Quế và thị trấn Ba Sao; Công văn số 08/UBND-TN&MT ngày 07/01/2021 chỉ đạo thực hiện phân loại rác thải tại các xã còn lại. Tuy nhiên đến nay mới chỉ có thị trấn Ba Sao triển khai thực hiện và đạt kết quả tích cực rõ rệt (*lượng rác giảm khoảng 40% so với trước khi triển khai phân loại*). Tại các xã, thị trấn còn lại, người dân chỉ phân loại một phần rác thải có thể tái chế (*giấy, kim loại, nhựa*) bán cho cơ sở thu mua phế liệu, lượng rác thải phân loại tại nguồn chiếm tỷ lệ rất nhỏ khoảng 1 - 2%, còn các loại rác hữu cơ, vô cơ ... thu gom lẫn, sau đó được vận chuyển về nhà máy xử lý.

### **III. CÔNG TÁC BỐC XÚC, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT**

Từ tháng 6/2019 đến nay, công tác bốc xúc, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện do Công ty Cổ phần Môi trường Hà Nam chịu trách nhiệm theo phân vùng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đến nay rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn cơ bản được xử lý.

### **IV. CÔNG TÁC THU, SỬ DỤNG GIÁ DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT**

Việc thu, sử dụng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt tại các xã, thị trấn thực hiện theo Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Hà Nam.

- Đối với đối tượng 1: Mức thu giá dịch vụ được xác định theo quy chế dân chủ giao động từ 4.000-7.000 đồng/khẩu/tháng. Số tiền thu được sử dụng để chi trả lương cho công nhân các tổ đội thu gom, bảo hộ lao động, sửa chữa máy móc, phương tiện, nhiên liệu, cơ bản đảm bảo duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt từ hộ gia đình ra điểm trung chuyển.

- Đối với đối tượng 2,3,4: UBND huyện đã chỉ đạo các Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với các đơn vị bốc xúc, vận chuyển và xử lý rác triển khai rà soát, ký hợp đồng đối với đối tượng 2,3,4. Tuy nhiên tỷ lệ thu được từ đối tượng này rất ít; các xã, thị trấn chưa phân tách được rác thải từ đối tượng này, việc thu giá dịch vụ chưa hiệu quả.

## V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đã được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện tập trung quan tâm, chỉ đạo thực hiện đạt được một số kết quả tích cực, cơ bản giải quyết tạm thời các bức xúc do rác thải sinh hoạt gây ra tại địa phương.

Nhận thức của người dân đối với công tác bảo vệ môi trường nói chung, công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt nói riêng đã được nâng lên.

Đã hình thành được hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải. Đến nay rác thải sinh hoạt cơ bản đã được thu gom, xử lý.

### 2. Những tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phân loại rác thải tại nguồn, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở một số địa phương còn rất hạn chế.

Việc phân loại rác thải tại nguồn tại các hộ không đúng quy trình, không thường xuyên, hiệu quả thấp. Hệ thống cơ sở hạ tầng, phương tiện, trang thiết bị và lực lượng tham gia công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chưa đồng bộ. Chưa có mô hình thống nhất để giao trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ trong công tác phân loại, thu gom, vận chuyển xử lý rác thải.

Nhiều địa phương chưa có sự vào cuộc quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị trong việc chỉ đạo thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt. Hầu hết các địa phương còn giao phó cho các thôn, tổ dân phố và tổ vệ sinh thực hiện.

Một số địa phương có địa bàn dân cư rộng kéo dài độ dốc lớn, dân cư ở không tập trung lên không thuận lợi cho việc vận chuyển rác thải bằng xe đẩy tay, tuy nhiên chưa chủ động nghiên cứu các giải pháp thay thế để giảm khối lượng rác thải sinh hoạt phải vận chuyển về nhà máy xử lý.

Rác thải ở một số địa phương tập kết không đúng quy định, còn tồn đọng nhiều chưa được xử lý gây bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng đến môi trường sống và mỹ quan.

Chưa phân tách được rác thải sinh hoạt giữa các đối tượng 1,2,3,4. Tỷ lệ thu giá dịch vụ đối tượng 2,3,4 rất thấp nên tạo gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

### 3. Nguyên nhân

Rác thải sinh hoạt phát sinh ngày càng đa dạng về số lượng và chủng loại, xuất hiện ngày càng nhiều loại khó xử lý. Nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tuy đã được nâng lên nhưng chưa tạo được sự chuyển biến tích cực.

Việc phân loại rác thải tại nguồn chưa thực hiện do chưa có đủ cơ sở hạ tầng, thiết bị lưu chứa phân loại, nhân lực, nhận thức của cộng đồng. Các trạm trung chuyển đã đầu tư từ lâu nay đã xuống cấp, chưa có kinh phí để duy tu cải tạo.

Chưa có cơ chế khuyến khích việc phân loại rác thải tại nguồn. Chưa có cơ chế phân công trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của tổ chức hoạt động thu gom, bốc



xúc, vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt. Rác thải sau phân loại chưa có giải pháp xử lý phù hợp.

Cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương chưa coi trọng công tác bốc xúc, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt do kinh phí thực hiện từ ngân sách huyện hỗ trợ.

### **PHẦN III. PHÂN LOẠI, THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT**

#### **I. PHÂN LOẠI RÁC THẢI SINH HOẠT**

##### **1.1. Nguyên tắc phân loại**

Rác thải sinh hoạt được phân loại theo nguyên tắc như sau:

- Nhóm chất thải hữu cơ dễ phân hủy (*thức ăn thừa, lá cây, rau, củ, quả, ...*).

- Nhóm Rác thải vô cơ:

+ Rác thải có thể tái chế, tái sử dụng gồm có: Giấy loại và các sản phẩm từ giấy; Sắt, thép và các sản phẩm từ kim loại; nhựa và các sản phẩm từ nhựa. Nhóm này có khả năng tái chế và mang lại giá trị kinh tế nên các hộ dân và các đơn vị thu gom đã tự phân loại triệt để tại nguồn để cung cấp cho các cơ sở thu mua phế liệu

+ Nhóm chất thải còn lại (*không bao gồm chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình*).

##### **1.2. Quy định thiết bị lưu chứa rác thải sinh hoạt**

- Rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình được lưu chứa trong các thùng chứa, thiết bị phù hợp, đảm bảo vệ sinh môi trường (khuyến khích sử dụng thiết bị lưu chứa là các thùng rác chuyên dùng của các nhà sản xuất). Các thùng chứa phải có nhãn dán hoặc ký hiệu để phân biệt rác thải hữu cơ và vô cơ.

#### **II. THU GOM, VẬN CHUYỂN**

##### **2.1. Nguyên tắc thu gom, vận chuyển**

Việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt phải được thực hiện riêng biệt theo tính chất của từng loại chất thải đã được phân loại nhằm đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả của công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn.

Trong quá trình vận chuyển, đơn vị được giao nhiệm vụ vận chuyển phải áp dụng các biện pháp giảm thiểu không để xảy ra ô nhiễm môi trường trong quá trình vận chuyển.

Các phương tiện thu gom, vận chuyển khác thì phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông, đảm bảo vệ sinh môi trường, không rơi vãi rác thải sinh hoạt, nước thải trong quá trình thu gom, vận chuyển.

Đối với nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế (*hay còn gọi là phế liệu*): hộ gia đình, cá nhân có thể bán, cho các tổ chức, cá nhân thu mua phế liệu hoặc các tổ chức, cá nhân thu gom rác thải sinh hoạt. Trường hợp không bán hoặc cho tổ

chức, cá nhân có nhu cầu thì chủ nguồn thải, hộ gia đình bỏ chung với thùng chứa rác vô cơ.

## **2.2. Tần suất thu gom, vận chuyển**

### **a. Thu gom**

Tổ chức thu gom riêng rác thải sinh hoạt sau phân loại có thể cùng ngày hoặc chia ngày ra thu gom cụ thể như sau:

Chất thải hữu cơ: tổ chức thu gom từ 02 - 03 lần/tuần.

Chất thải vô cơ: tổ chức thu gom 01 lần/tuần.

Tùy điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị thu gom bố trí phương tiện, tổ chức, sắp xếp thời gian thu gom phù hợp với khối lượng phát sinh của từng nhóm chất thải và giá dịch vụ thu gom đã được thống nhất.

### **b. Vận chuyển**

Rác thải sinh hoạt được tập kết tại các điểm trung chuyển và được vận chuyển về nhà máy xử lý đảm bảo không để rác tồn quá 03 ngày.đêm.

## **2.3. Đơn vị thực hiện**

### **a. Thu gom**

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thành lập Tổ dịch vụ môi trường ký hợp đồng trực tiếp với các đối tượng phát thải. Đơn vị thu gom phải đảm bảo các yêu cầu như sau:

- Đáp ứng về nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thu gom, vận chuyển riêng chất thải hữu cơ và chất thải còn lại đến các điểm tập kết, trạm trung chuyển theo quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn theo quy định.

- Chịu trách nhiệm về tình trạng rơi vãi rác thải sinh hoạt, gây phát tán bụi, mùi hoặc nước rò rỉ ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển.

- Được quyền từ chối thu gom chất thải của hộ gia đình, cá nhân khi hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại, chuyển giao chưa đúng theo quy định.

- Trường hợp hộ gia đình, cá nhân không chấp hành phân loại, chuyển giao không đúng nhóm chất thải theo quy định, sau khi đã được nhắc nhở nhiều lần (03 lần liên tục trở lên), tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom có trách nhiệm báo cáo đến Ủy ban nhân dân xã, thị trấn biết để xử lý theo quy định.

### **b. vận chuyển**

Đơn vị vận chuyển được Ủy ban nhân dân huyện lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

## **III. XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT**

### **3.1. Hình thức xử lý**

- Rác thải sinh hoạt hữu cơ sau phân loại do Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp

thu gom về các bể xử lý bằng mem vi sinh tại địa phương, được tận dụng, sản xuất thành phân hữu cơ (compost). Khuyến khích các chủ nguồn thải, hộ gia đình ủ chất thải hữu cơ tại hộ thành phân bón, bón cho cây trồng nội bộ. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn hướng dẫn quy trình thực hiện và triển khai công tác này.

- Rác thải sinh hoạt còn lại do đơn vị dịch vụ môi trường vận chuyển đến các nhà máy xử lý theo phân vùng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3.2. Yêu cầu trạm trung chuyển và bể xử lý rác thải sinh hoạt sau phân loại**

Căn cứ vào khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh tại địa phương, vị trí các trạm trung chuyển và bể xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ sau phân loại trên địa bàn từng xã, thị trấn được đề xuất phù hợp với một số yêu cầu sau:

- Phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương (Ưu tiên các vị trí bể trung chuyển cũ còn phù hợp).

- Điểm tập kết, trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt phải có các khu vực khác nhau để lưu giữ các loại rác thải sinh hoạt đã được phân loại, bảo đảm không để lẫn các loại chất thải đã được phân loại với nhau.

- Khu trạm trung chuyển có diện tích đảm bảo tiếp nhận lưu giữ rác thải sinh hoạt trong thời gian 03 ngày.đêm trở lên. Bể xử lý có thể tích đảm bảo xử lý toàn bộ lượng rác hữu cơ sau phân loại.

- Phải có hệ thống thu gom nước rác và xử lý sơ bộ.

- Khoảng cách phải đảm bảo an toàn môi trường (Phòng Kinh tế & Hạ tầng phối hợp Phòng Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn thực hiện).

## **PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

Đề án phân loại rác thải tại nguồn là đề án mang tính tổng thể và toàn diện (*từ cơ sở vật chất, trang thiết bị, quản lý, ý thức người dân...*), bao gồm nhiều công việc có tính kết nối với nhau. Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan theo chức năng nhiệm vụ chủ động tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Đề án, trong đó:

#### **1. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn công tác phân loại rác thải tại nguồn; đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra; định kỳ hàng tháng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị truyền thông, các tổ chức chính trị xã hội xây dựng kế hoạch phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng hình thành thói quen phân loại, lối sống thân thiện với môi trường, góp phần giảm lượng

rác thải phát sinh tại nguồn (sử dụng sản phẩm tái sinh, dễ phân hủy, hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy trong sinh hoạt hàng ngày).

- Tổ chức sơ kết, kiểm tra, đánh giá kết quả phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Kịp thời phát hiện, tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện những nội dung chưa phù hợp, vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện Đề án, đảm bảo thực hiện Đề án khả thi, hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật.

## **2. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện cân đối bố trí nguồn vốn chi sự nghiệp môi trường hàng năm cho các đơn vị để thực hiện theo Đề án.

- Hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định.

- Hướng dẫn xây dựng mức giá dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện phù hợp với tình hình thực tế.

## **3. Phòng Kinh tế & Hạ tầng**

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn việc lựa chọn vị trí, thiết kế bản vẽ thi công đối với các trạm trung chuyển, khu xử lý rác thải sinh hoạt đảm bảo khoảng cách an toàn và yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

## **4. Phòng Văn hóa – Thông tin, Đài truyền thanh huyện**

- Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Tăng thời lượng thông tin các vấn đề liên quan đến công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn để hình thành nhận thức, thói quen phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trong tổ chức, cơ quan, trường học, hộ gia đình, cá nhân, các khu vực công cộng và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên & Môi trường xây dựng các chuyên mục, phóng sự, tin bài về công tác bảo vệ môi trường, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt.

- Kịp thời tuyên truyền các mô hình, điển hình, tổ chức, cá nhân, tổ dân phố, khu phố, khu dân cư thực hiện tốt việc phân loại rác thải tại nguồn, nhân rộng những mô hình triển khai hiệu quả và cách làm hay cho cộng đồng.

## **5. Phòng Giáo dục & Đào tạo**

Thực hiện tuyên truyền lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn vào các hoạt động giáo dục và truyền thông tại các cấp học.

## **6. Phòng Tư pháp**

Chủ trì tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

## **7. Công an huyện**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt và không chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt theo quy định.

## **8. Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn**

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất phương án xử lý rác thải phát sinh trong hoạt động nông nghiệp nhằm đảm bảo tiêu chí về môi trường đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng phân hữu cơ vào sản xuất nông nghiệp, chăm sóc đường hoa, cây xanh.

## **9. Phòng Nội vụ**

Tham mưu Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện đưa tiêu chí phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn vào bình xét thi đua, khen thưởng nhằm kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong quá trình thực hiện Đề án.

## **10. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện và các Hội, Đoàn thể**

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt chủ trương thực hiện phân loại rác thải tại nguồn cho toàn thể hội viên, đoàn viên. Mỗi hội viên là một tuyên truyền viên tại cơ sở, thực hiện việc tuyên truyền, giám sát việc phân loại rác thải tại địa phương. Đưa tiêu chí thực hiện phân loại rác thải tại nguồn vào việc bình xét thi đua của hội, đoàn thể.

- Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn thành lập và phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ tự quản, Câu lạc bộ môi trường... trong công tác phân loại rác thải tại nguồn.

- Lồng ghép việc thực hiện phân loại rác tại nguồn với chương trình gây quỹ ủng hộ của hội bằng việc tận dụng rác có thể tái chế, tái sử dụng.

- Phân công cụ thể cho các Hội, Đoàn thể cấp xã phụ trách và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện hoạt động phân loại, thu gom, xử lý rác thải ở các thôn, tổ dân phố.

## **11. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo lộ trình cụ thể như sau:

+ Tháng 7 xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án, tổ chức tuyên truyền Kế hoạch và thời gian thực hiện.

+ Tháng 8 tiếp tục tuyên truyền, kiện toàn đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom. Tổ chức ký hợp đồng trực tiếp với các đối tượng phát thải.

+ Tháng 9 triển khai việc phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

+ Hoàn thiện việc xây bể xử lý xong trước tháng 12/2021 (trong thời gian chưa xây được bể xử lý, các xã, thị trấn xử lý rác thải hữu cơ sau phân loại bằng phương pháp chôn lấp có sử dụng men vi sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường).

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức

tuyên truyền, phổ biến pháp luật về môi trường. Vận động người dân, hộ gia đình, tổ chức, cá nhân đang sinh sống, hoạt động tại địa phương chấp hành việc thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn theo quy định.

- Công khai thông tin tên, địa chỉ, số điện thoại của Tổ dịch vụ môi trường tại các bản tin của thôn, tổ dân phố. Thông báo đến người dân, từng hộ gia đình về thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom rác sinh hoạt của các tổ chức, cá nhân thu gom. Xác định phương thức giao rác thải sinh hoạt từ hộ gia đình đến người thu gom rác sinh hoạt (giờ thu gom, phương án thu gom...).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát lực lượng thu gom. Tổ chức lấy ý kiến người dân về sử dụng dịch vụ thu gom. Hoàn thiện và nâng cao năng lực, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom rác thải.

- Thành lập các tổ tự quản, câu lạc bộ hỗ trợ giám sát, nhắc nhở thường xuyên hộ gia đình, tổ chức, cá nhân chấp hành việc thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn theo quy định. Thường xuyên ra quân tổng dọn vệ sinh các khu vực công cộng (đường giao thông, kênh, mương, ao, hồ,...) vào các ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần.

- Chỉ đạo cán bộ chuyên môn, lực lượng công an tăng cường tuần tra, giám sát, phát hiện và xử lý các trường hợp không phân loại rác, xả thải rác không đúng nơi quy định.

- Xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn.

- Báo cáo định kỳ 01 tháng/lần (vào 25 hàng tháng) về tình hình triển khai và kết quả phân loại trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tài nguyên & Môi trường).

## **12. Các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt**

- Các đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

+ Phối hợp chặt chẽ với phòng Tài nguyên và Môi trường trong công tác xây dựng, tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án.

+ Tập huấn và đào tạo cho đội ngũ công nhân phương thức thu gom rác theo từng loại đã được phân loại nhằm nâng cao và thay đổi nhận thức của công nhân thu gom, vận chuyển rác.

+ Bố trí đầy đủ phương tiện thu gom, vận chuyển đúng loại rác đến nơi xử lý theo phân vùng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Có trách nhiệm chuyên đổi, cải tạo, bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt phân loại đảm bảo thu gom, vận chuyển theo lộ trình, tần suất và thời gian thu gom do địa phương quy định.

+ Định kỳ hằng tháng, hằng quý báo cáo kết quả, những khó khăn khi thực hiện, đề xuất hướng giải quyết về Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Phòng Tài nguyên và Môi trường để kịp thời chỉ đạo nâng cao hiệu quả của Đề án.

- Các đơn vị xử lý: Chủ động nghiên cứu các công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt

đảm bảo tiết kiệm kinh phí và giảm thiểu ô nhiễm.

### 13. Các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức tham gia

- Thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, chuyên giao rác thải sinh hoạt sau phân loại cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển theo quy định.

- Tham gia xây dựng câu lạc bộ, tổ, đội quản lý và thu gom rác thải sau phân loại nhằm hỗ trợ tích cực cho công tác phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn theo đúng quy định.

## II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thu gom rác thải sinh hoạt về trạm trung chuyển và xử lý rác hữu cơ sau phân loại từ nguồn thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường.

- Kinh phí bốc xúc, vận chuyển rác thải sinh hoạt đến nhà máy xử lý từ nguồn ngân sách nhà nước.


- Kinh phí đầu tư, hỗ trợ triển khai Đề án khoảng 6.070 triệu đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn khác theo dự toán cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tài liệu hướng dẫn thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình	Tờ	40.000	0,005	200
2	Tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn cán bộ nông cốt cấp xã	Xã	18	15	270
3	Hỗ trợ mua thùng rác cho các hộ gia đình	Thùng	80.000	0,025	2.000
4	Hỗ trợ xây dựng trạm trung chuyển và bể xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ sau phân loại	Khu	18	200	3.600
	<b>Cộng</b>				<b>6.070</b>

Trên đây là Đề án “phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Kim Bảng”. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Tài nguyên và Môi trường (đơn vị thường trực) để được hướng dẫn hoặc đề xuất Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện giải quyết kịp thời. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Sơn